

**Võ Thị Nhật Minh**  
Trưởng phòng, Phân tích chiến lược TT  
minh.vtn@hsc.com.vn  
+84 28 3823 3299 Ext. 365

## Tuần từ 13-17/1/2025: Rút ròng từ các quỹ ETF tăng

- Các quỹ ETF lớn bị rút ròng khoảng 6,9 triệu USD (khoảng 172 tỷ đồng) trong tuần qua, chủ yếu do quỹ VanEck Vectors Vietnam bị bán ròng.
- Giá trị bán ròng của NĐT NN tăng mạnh (khoảng 4.686 tỷ đồng) trong tuần qua, với giá trị bán ròng tăng hơn 4 lần so với tuần trước đó (giá trị bán ròng của tuần trước đó là 1.087 tỷ đồng) do giao dịch thỏa thuận cổ phiếu Vingroup (VIC). Giá trị bán ròng từ các quỹ ETF bằng khoảng 3,7% tổng giá trị bán ròng của khối ngoại trong tuần qua.
- Hầu hết các nước trong khu vực bị rút ròng trong tuần qua, trong đó Singapore bị rút ròng mạnh nhất.

### Quỹ VanEck Vectors Vietnam bị bán ròng mạnh

Tổng giá trị rút ròng từ các quỹ ETF lớn tại Việt Nam tăng trong tuần qua. Tổng giá trị rút ròng từ các quỹ ETF đạt khoảng 6,9 triệu USD (so với giá trị thu hút vốn ròng trong tuần trước đó ở mức 1,6 triệu USD). Rút ròng trong tuần qua chủ yếu là do quỹ ETF ngoại bán ròng - chủ yếu đến từ quỹ VanEck Vectors Vietnam (VNM ETF).

Quỹ ETF này bán ròng mạnh trở lại sau 1 tuần không phát sinh giao dịch trên thị trường Việt Nam. Quỹ ETF DCVFM VN30 tiếp tục bị bán ròng do NĐT Thái Lan bán chứng chỉ lưu ký VN30 trong thời gian gần đây.

Các quỹ ETF bị rút vốn nhiều nhất trong tuần qua là quỹ VanEck Vectors Vietnam (bán ròng 6,2 triệu USD), DCVFM VN30 (2,7 triệu USD) và Fubon FTSE Vietnam (0,9 triệu USD). Ở chiều ngược lại, quỹ Mirae Asset VN30 ETF và DCVFMVN Diamond ETF thu hút vốn lần lượt 1,5 triệu USD và 1,3 triệu USD trong tuần qua.

### Bán ròng của khối ngoại tăng mạnh

Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh trong tuần qua, với 4,6 nghìn tỷ đồng (khoảng 187 triệu USD), tăng mạnh 4 lần so với tuần trước đó - 1 nghìn tỷ đồng (khoảng 43,4 triệu USD). Giao dịch thỏa thuận cổ phiếu VIC ảnh hưởng đáng kể lên giá trị bán ròng trong tuần qua. Đáng lưu ý, khối ngoại mua vào 5,7 nghìn tỷ đồng và bán ra 10,4 nghìn tỷ đồng. Tổng giá trị bán ròng của NĐT NN đóng góp một phần nhỏ 8,6% vào tổng giá trị giao dịch trên sàn HSX trong tuần qua, nhưng giá trị bán ròng từ các quỹ ETF bằng khoảng 3,7% tổng giá trị bán ròng của khối ngoại trong tuần qua. NĐT NN bán ròng trong tất cả các ngày của tuần qua.

Xét theo ngành, khối ngoại mua ròng nhẹ cổ phiếu ngành chăm sóc sức khỏe (16 tỷ đồng) và viễn thông (3 tỷ đồng) trong khi bán ròng hầu hết các ngành nghề, trong đó các tổ chức tài chính (bao gồm BĐS) và các NHTM bị bán mạnh nhất, lần lượt ở mức 2.508 tỷ đồng và 810 tỷ đồng). Khối ngoại mua vào mạnh nhất trong tuần các cổ phiếu KBC, HDB, VGC, YEG, PVT, VCG, GEX, TNH, DBC và HHV, trong khi bán ra mạnh VIC, FPT, STB, SSI, CTG, VCB, HPG, DGC, VPB và MWG.

### Cập nhật dòng vốn quỹ ETF tại ASEAN

Theo Bloomberg, Singapore bị bán ròng mạnh nhất khu vực trong tuần qua (14 triệu USD) sau nhiều tuần liên tiếp thu hút được vốn, kể đến là Malaysia, Việt Nam và Indonesia bị rút ròng lần lượt 7 triệu USD, 6 triệu USD và 4 triệu USD. Mặt khác, Thái Lan và Philippines không thu hút được vốn và cũng không bị rút vốn.

*Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 21/1.*

*Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 25/12.*

| Quỹ ETF                    | Tổng tài sản (triệu USD) | Top 3 hút vốn | Top 3 rút vốn |
|----------------------------|--------------------------|---------------|---------------|
| DCVFMVN Diamond ETF        | 474.9                    | 1.4           |               |
| Mirae Asset VN30 ETF       | 31.9                     | 1.5           |               |
| VanEck Vectors Vietnam ETF | 394.5                    |               | -6.2          |
| DCVFM VN30 ETF             | 252.9                    |               | -2.7          |
| Fubon FTSE Vietnam ETF     | 577.0                    |               | -0.9          |

Nguồn: Bloomberg, HSC

## Cập nhật dòng vốn quỹ ETF (tuần từ 13-17/1/2025)

Rút ròng từ các quỹ ETF tăng mạnh trong tuần qua do các quỹ ETF ngoại VanEck Vectors Vietnam bị rút ròng mạnh. Bán ròng của khối ngoại cũng tăng mạnh do giao dịch liên quan đến cổ phiếu VIC. Hầu hết các nước trong khu vực bị rút ròng trong tuần qua, trong đó Singapore bị rút ròng mạnh nhất.

### Bảng và biểu đồ chính

**Bảng 1: Dòng vốn ròng của các quỹ ETF lớn tại Việt Nam (triệu USD)**

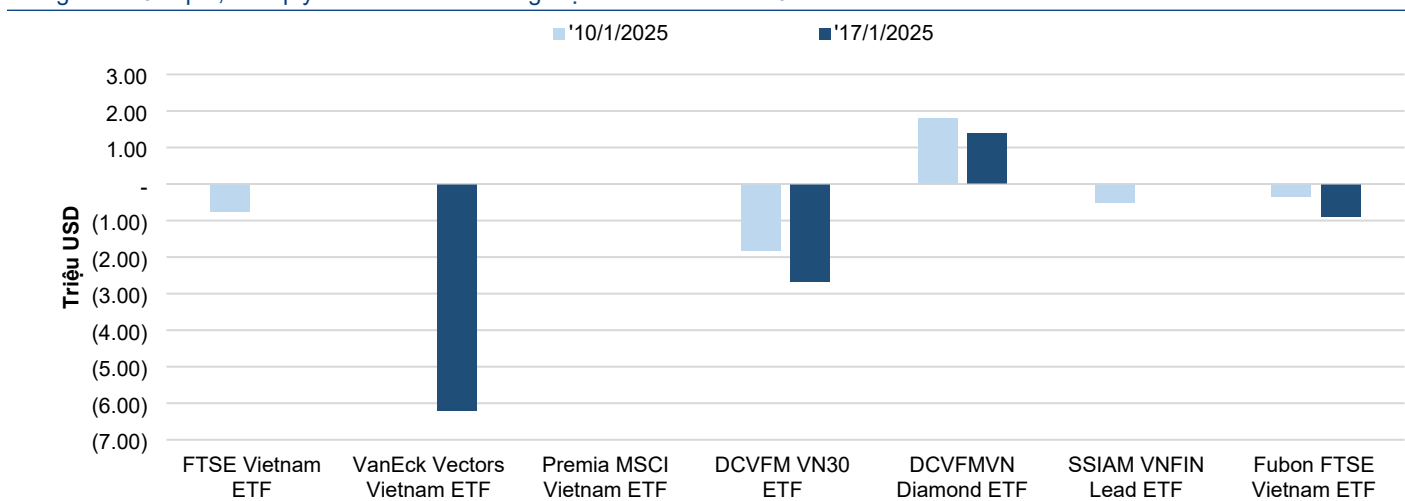
Quỹ VanEck Vietnam ETF vốn rút ròng đáng kể trong tuần qua

| Quỹ ETF                     | Tổng tài sản (triệu USD) | NAV (USD) | Chênh lệch/Chiết khấu | Dòng vốn so với đầu tuần | Dòng vốn so với đầu tháng | Dòng vốn so với đầu năm 2024 |
|-----------------------------|--------------------------|-----------|-----------------------|--------------------------|---------------------------|------------------------------|
| VanEck Vectors Vietnam ETF  | 394.5                    | 11.4      | -0.7%                 | -6.2                     | -13.8                     | -13.8                        |
| DCVFM VN30 ETF              | 252.9                    | 1.0       | 0.3%                  | -2.7                     | -4.5                      | -4.5                         |
| Fubon FTSE Vietnam ETF      | 577.0                    | 0.4       | -1.0%                 | -0.9                     | -2.1                      | -2.1                         |
| SSIAM VNFIN Lead ETF        | 17.7                     | 0.9       | 0.6%                  | 0.0                      | -0.5                      | -0.5                         |
| SSIAM VN30 ETF              | 6.6                      | 0.7       | -0.4%                 | 0.0                      | 0.0                       | 0.0                          |
| SSIAM VNX50 ETF             | 4.9                      | 0.8       | -0.4%                 | 0.0                      | 0.0                       | 0.0                          |
| FTSE Vietnam ETF            | 247.7                    | 24.3      | -0.9%                 | 0.0                      | -2.2                      | -2.2                         |
| Premia MSCI Vietnam ETF     | 4.5                      | 7.0       | -0.7%                 | 0.0                      | 0.0                       | 0.0                          |
| KIM Growth VN30 ETF         | 67.9                     | 0.4       | 0.3%                  | 0.0                      | 0.0                       | 0.0                          |
| Global X MSCI Vietnam ETF   | 11.3                     | 15.0      | -1.3%                 | 0.0                      | 0.0                       | 0.0                          |
| KIM Growth VNFIN Select ETF | 12.1                     | 0.5       | 0.7%                  | 0.0                      | 0.0                       | 0.0                          |
| CSOP FTSE Vietnam 30 ETF    | 2.8                      | 0.8       | -2.0%                 | 0.0                      | 0.0                       | 0.0                          |
| DCVFMVN Diamond ETF         | 474.9                    | 1.4       | 0.8%                  | 1.4                      | 3.3                       | 3.3                          |
| Mirae Asset VN30 ETF        | 31.9                     | 0.7       | -0.2%                 | 1.5                      | 2.2                       | 2.2                          |
| Asian Growth CUBS ETF       | 9.8                      | 18.9      | -0.2%                 | N/a                      | N/a                       | N/a                          |
| <b>Tổng</b>                 | <b>2,305</b>             |           |                       | <b>-6.9</b>              | <b>-17.6</b>              | <b>-17.6</b>                 |

Nguồn: Bloomberg, HSC

**Biểu đồ 2: Dòng vốn ròng trong tuần (triệu USD), các quỹ ETF lớn tại Việt Nam**

Trong tuần vừa qua, các quỹ ETF lớn rút vốn ròng mạnh hơn các tuần trước đó



Nguồn: Bloomberg, HSC

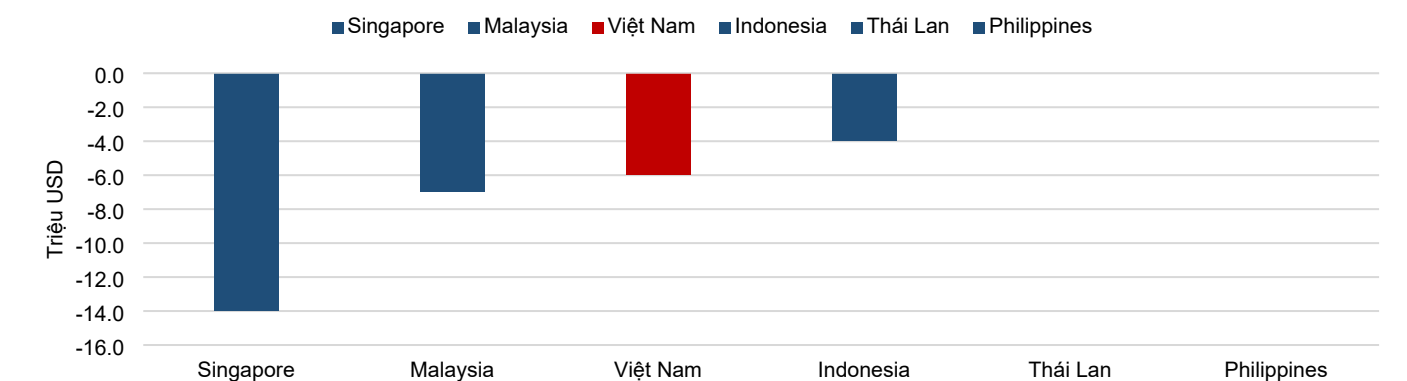
Bảng 3: Các công ty đã niêm yết tại Việt Nam được đề cập trong báo cáo này

| Mã CK | Ngành*                                  | Giá (đồng) | Vốn hóa (triệu USD) | Khuyến nghị của HSC | Giá mục tiêu của HSC (đồng) |
|-------|-----------------------------------------|------------|---------------------|---------------------|-----------------------------|
| VCB   | Ngân hàng                               | 92,500     | 20,412              | Buy                 | 112,900                     |
| FPT   | CTNN                                    | 149,000    | 8,654               | Add                 | 160,800                     |
| CTG   | Ngân hàng                               | 37,200     | 7,887               | Buy                 | 45,300                      |
| HPG   | Vật liệu – Kim loại công nghiệp         | 26,500     | 6,692               | Buy                 | 38,800                      |
| VIC   | Đa ngành                                | 40,450     | 6,013               | Hold                | 42,600                      |
| VPB   | Ngân hàng                               | 18,450     | 5,780               | Buy                 | 23,000                      |
| MWG   | Hàng tiêu dùng không thiết yếu – Bán lẻ | 57,700     | 3,332               | Buy                 | 75,800                      |
| HDB   | Ngân hàng                               | 22,500     | 3,121               | Buy                 | 27,083                      |
| STB   | Ngân hàng                               | 35,750     | 2,661               | Buy                 | 41,000                      |
| SSI   | Dịch vụ tài chính                       | 24,550     | 1,902               | Buy                 | 29,500                      |
| DGC   | Vật liệu – Hóa chất                     | 109,800    | 1,646               | Buy                 | 138,900                     |
| KBC   | Phát triển BĐS                          | 29,850     | 905                 | Buy                 | 36,400                      |
| VGC   | Phát triển BĐS                          | 49,600     | 878                 | Buy                 | 54,900                      |
| TNH   | Dịch vụ y tế                            | 19,700     | 98                  | Hold                | 17,826                      |

Ghi chú: \*Dựa trên định nghĩa của HSC Nguồn: HSC

Biểu đồ 4: Dòng vốn ròng quỹ ETF trong tuần (triệu USD), một số nước trong khu vực ASEAN

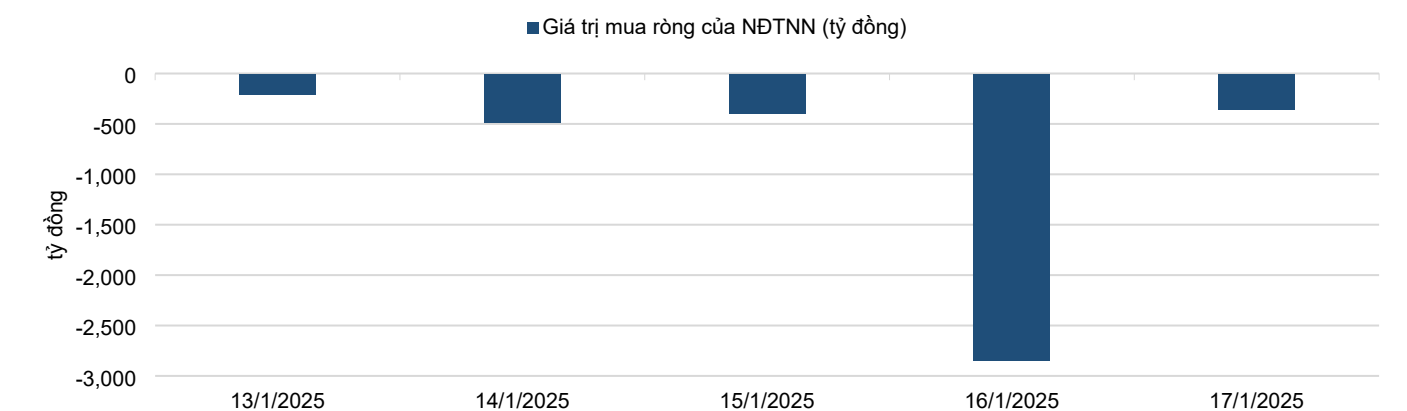
Singapore ghi nhận bị các quỹ ETF rút vốn ròng mạnh nhất



Nguồn: Bloomberg, HSC

Biểu đồ 5: Giá trị mua ròng hàng ngày của NĐTNN trong tuần (tỷ đồng)

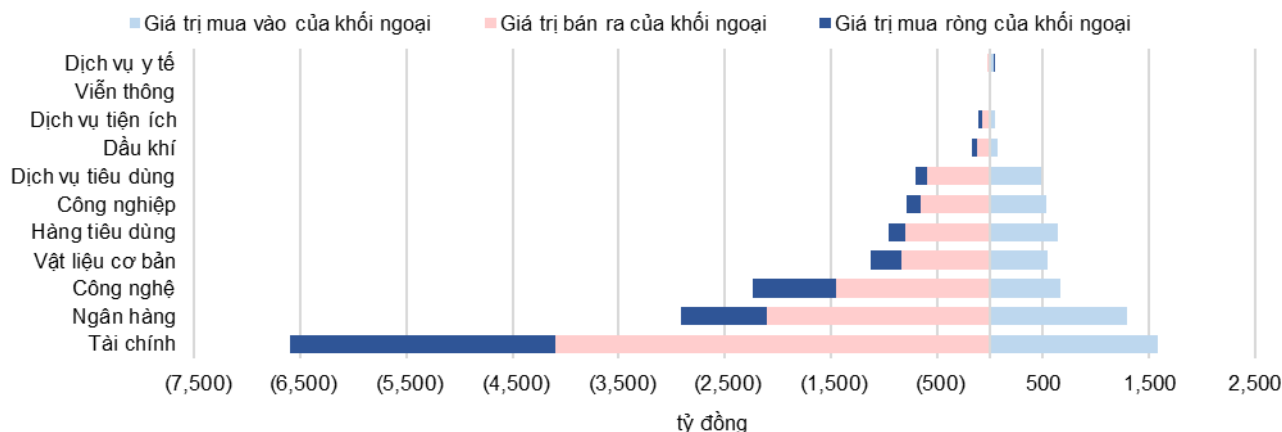
NĐTNN bán ròng tất cả các phiên trong tuần



Nguồn: FiinPro, HSC

**Biểu đồ 6: Giá trị mua/bán trong tuần của khối ngoại theo ngành\***

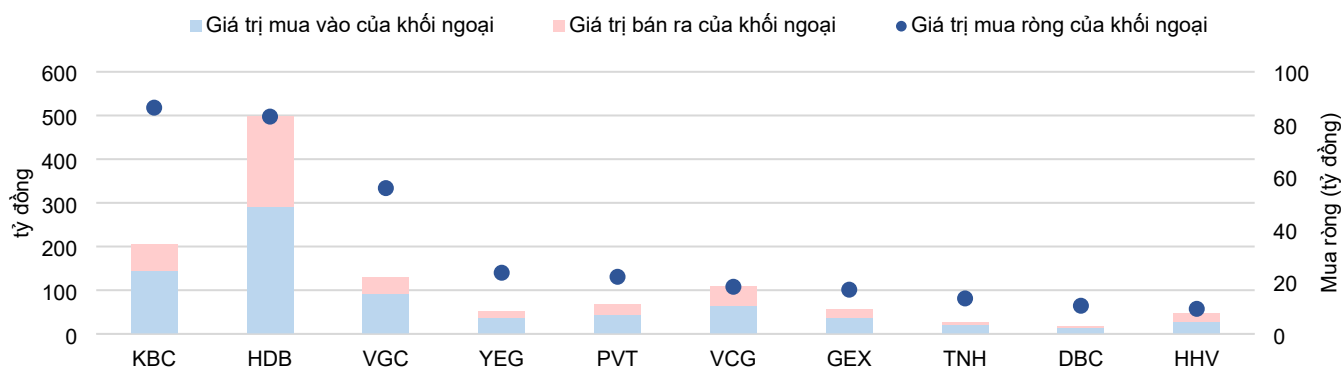
Khối ngoại mua ròng không đáng kể các cổ phiếu thuộc ngành dịch vụ y tế và bán ròng mạnh cổ phiếu thuộc ngành Tài chính và Ngân hàng trên TTCK Việt Nam trong tuần qua



Note: FiinPro definitions.  
Nguồn: FiinPro, HSC

**Biểu đồ 7: Top 10 cổ phiếu NĐT NN mua vào trong tuần**

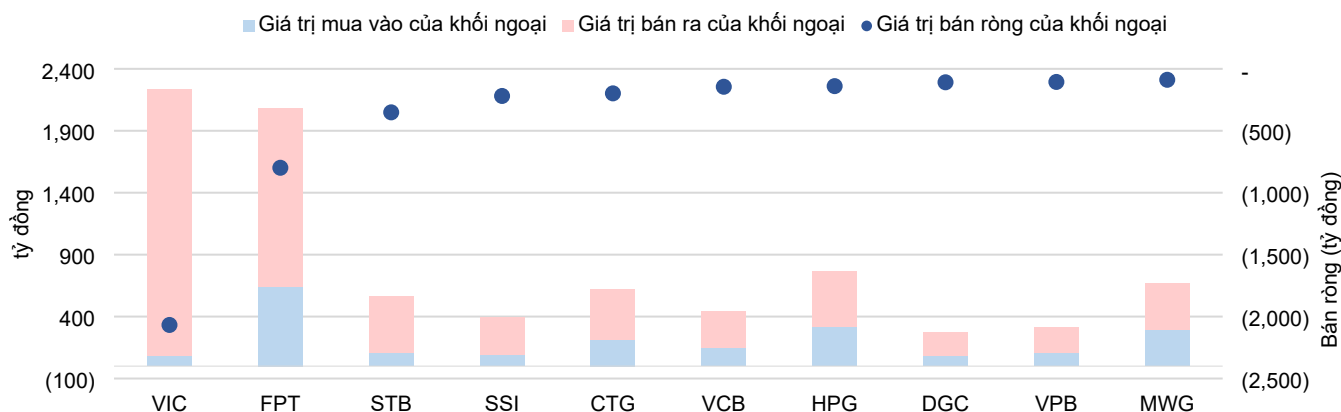
KBC, HDB và VGC được mua ròng nhiều nhất trong tuần



Nguồn: FiinPro, HSC

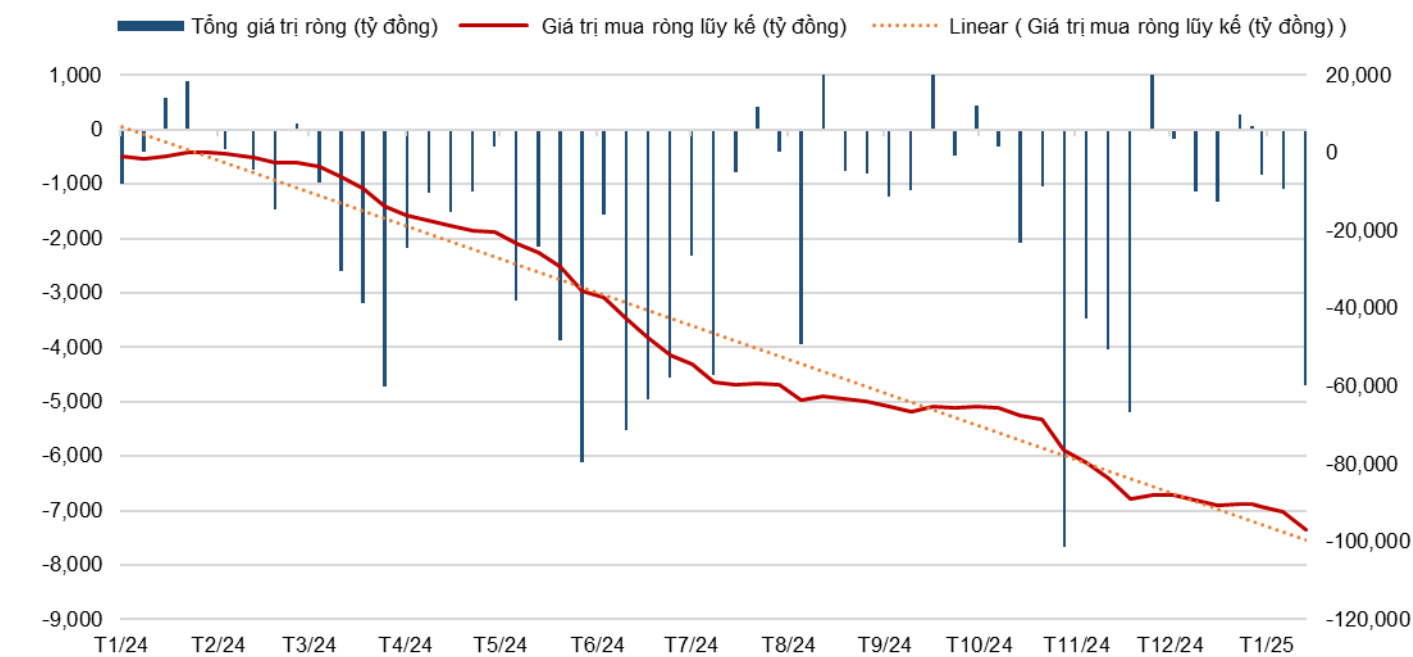
**Biểu đồ 8: Top 10 cổ phiếu NĐTNN bán ra trong tuần**

VIC, FPT và STB bị bán ròng nhiều nhất trong tuần qua



Nguồn: FiinPro, HSC

Biểu đồ 10: Giá trị mua ròng hàng tuần của khối ngoại kể từ đầu năm 2024 đến nay



Nguồn: FiinPro, HSC

Bảng 11: Tổng quan thị trường trong tuần (13 – 17/1/2025)

|                                        | HSX             | VN30               | HNX                | UPCoM              |
|----------------------------------------|-----------------|--------------------|--------------------|--------------------|
| <b>INDEX</b>                           | <b>1,249.11</b> | <b>1,313.48</b>    | <b>222.48</b>      | <b>93.11</b>       |
| Thay đổi (điểm phần trăm)              | 18.6            | 20.3               | 3.0                | 1.0                |
| Thay đổi %                             | 1.5%            | 1.6%               | 1.4%               | 1.0%               |
| <b>Khối lượng giao dịch (cổ phiếu)</b> |                 | <b>820,052,723</b> | <b>237,982,992</b> | <b>168,469,402</b> |
| Thay đổi %                             | -3.8%           | 2.2%               | 3.4%               | -36.8%             |
| Khối lượng giao dịch khớp lệnh         | 1,760,317,169   | 634,744,399        | 197,492,787        | 142,165,761        |
| Thay đổi %                             | -11.0%          | -12.4%             | -7.5%              | -33.6%             |
| Khối lượng giao dịch thỏa thuận        | 386,201,991     | 185,308,324        | 40,490,205         | 26,303,641         |
| Thay đổi %                             | 52.6%           | 140.1%             | 142.7%             | -49.8%             |
| <b>Giá trị giao dịch (tỷ đồng)</b>     |                 | <b>26,305</b>      | <b>3,615</b>       | <b>2,534</b>       |
| Thay đổi %                             | -2.1%           | 6.7%               | -7.2%              | -33.9%             |
| Giá trị giao dịch khớp lệnh            | 42,454          | 19,357             | 3,076              | 2,079              |
| Thay đổi %                             | -14.0%          | -13.6%             | -14.1%             | -28.4%             |
| Giá trị giao dịch thỏa thuận           | 12,117          | 6,948              | 540                | 456                |
| Thay đổi %                             | 90.4%           | 207.1%             | 70.9%              | -51.1%             |
| <b>GIAO DỊCH CỦA NĐT NN</b>            |                 | <b>VN30</b>        | <b>HNX</b>         | <b>Upcom</b>       |
| <b>Giá trị giao dịch (tỷ đồng)</b>     |                 | <b>11,069</b>      | <b>307</b>         | <b>229</b>         |
| Thay đổi %                             | 37.1%           | 46.0%              | -18.4%             | 5.7%               |
| % tổng GTGD thị trường                 | 29.5%           | 42.1%              | 8.5%               | 9.0%               |
| Khối ngoại mua                         | 5,717           | 3,378              | 124                | 66                 |
| Thay đổi %                             | 7.2%            | -0.6%              | -25.3%             | -40.1%             |
| Khối ngoại bán                         | 10,404          | 7,691              | 183                | 163                |
| Thay đổi %                             | 62.0%           | 83.8%              | -13.0%             | 52.7%              |
| Khối ngoại mua ròng                    | -4,687          | -4,313             | -59                | -98                |
| <b>ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG</b>             |                 | <b>VN30</b>        | <b>HNX</b>         | <b>UPCoM</b>       |
| Số công ty niêm yết                    |                 | 30                 | 302                | 889                |
| Vốn hóa (tỷ đồng)                      |                 | 1,320,316          | 134,626            | 895,656            |
| P/E trượt                              |                 | 11.4               | 16.1               | NA                 |
| P/E dự phóng                           |                 | 10.4               | NA                 | NA                 |
| P/B                                    | 1.6             | 1.6                | 1.1                | NA                 |
| ROE (%)                                | 12.52%          | 14.81%             | 7.41%              | NA                 |
| ROA (%)                                | 1.93%           | 1.99%              | 1.82%              | NA                 |

Nguồn: Bloomberg, FiinPro, HSC

## Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

### Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM  
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

#### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB  
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM  
T: (+84 28) 3823 3299  
F: (+84 28) 3823 3301

#### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone  
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm  
T: (+84 24) 3933 4693  
F: (+84 24) 3933 4822

E: [info@hsc.com.vn](mailto:info@hsc.com.vn) W: [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn)